TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày: 10 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Ông Trần Văn Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu Kha - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03, 06 và 10 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025; Thông báo hoãn phiên tòa số 12/2025/TB-TA ngày 18 tháng 12 năm 2025; Thông báo hoãn phiên tòa số 02/2026/TB-TA ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Hà Văn S; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/10/1985 tại Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; căn cước công dân: 038085021077; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; nơi thường trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh); con ông Hà Văn L, sinh năm 1960; con bà Kiều Thị L1, sinh năm 1962; có vợ là bà Lâm Thị Thanh H, sinh năm 1983; có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không. Nhân thân: Bản án số 38/2016/HSPT ngày 03/3/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên phạt 09 tháng 09 ngày tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, bị can đã chấp hành xong, bị cáo đang tại ngoại "có mặt".

Bị hại: Ông Trịnh Muôn P; sinh năm 1986; thường trú: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) "đã chết".

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Trương Thị T (mẹ ruột) sinh năm: 1959; thường trú tại: Số C, Ngõ

B, đường V, khu phố Y, phường T, tỉnh Hà Tĩnh "vắng mặt".

2. Bà Lê Thị Phương L2 (vợ); sinh năm: 1992; thường trú tại: Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh "có mặt".

3. Cháu Trịnh Nữ Phương L3 (con ruột); sinh ngày 21 tháng 02 năm 2009;

4. Cháu Trịnh Nguyễn Linh Đ (con ruột); sinh ngày 25 tháng 7 năm 2013;

Người giám hộ cho 02 cháu Đ, L3 - bà Nguyễn Thị Q (là mẹ ruột).

Cùng trú tại: Số C, Ngõ B, đường V, khu phố Y, phường T, tỉnh Hà Tĩnh "cùng vắng mặt".

5. Cháu Trịnh Lê Bảo N (con ruột); sinh ngày 04 tháng 7 năm 2017 "vắng mặt";

6. Cháu Trịnh Lê Minh C (con ruột); sinh ngày 18 tháng 12 năm 2018 "vắng mặt".

Người giám hộ cho 02 cháu N, C - bà Lê Thị Phương L2 (là mẹ ruột) "có mặt".

Cùng ngụ tại: Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bà T, bà L2 và bà Q là bà Trần Thị H1, sinh năm: 1982 "có mặt";

Địa chỉ: 2 H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lâm Thị Thanh H; sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh "có đơn xin xét xử vắng mặt";

2. Ông Phạm Ngọc C1; sinh năm: 1998; địa chỉ: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai) "vắng mặt".

3. Ông Huỳnh Tấn Đ1, sinh năm: 1983; địa chỉ: A L, phường T, thành phố V, Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh) "vắng mặt".

4. Ông Lê Đăng Đ2, sinh năm: 1980; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã X, Thành phố Hồ Chí Minh) "vắng mặt".

Người làm chứng:

1. Bà Lâm Thị Thanh H; sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh "có đơn xin xét xử vắng mặt";

2. Ông Ngô Duy H2; sinh năm: 1989 - Công an xã B "vắng mặt";

3. Ông Nguyễn Thanh H3; sinh năm: 1980 - Công an xã B "vắng mặt";

4. Bà Lê Thị H4, sinh năm: 1978; nơi thường trú: Tổ A, ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt";

5. Bà Trần Thị S1, sinh năm: 1983; nơi thường trú: Ấp T, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt";

6. Cháu Hoàng Lê Tuyết N1, sinh năm 2010 "có đơn xin xét xử vắng mặt"; người giám hộ của cháu là ông Hoàng Trọng B và bà Lê Thị Thu S2 (cha mẹ ruột); cùng trú tại: Tổ A, ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh "cùng vắng mặt";

7. Ông Nguyễn Công P1, sinh năm: 1985; nơi thường trú: Tổ F, ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt";

8. Cháu Hà Lâm Thanh B1; sinh năm: 2008; người giám hộ của cháu là bà Lâm Thị Thanh H (mẹ ruột); hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh " cùng vắng mặt";

9. Ông Nguyễn Minh H5, sinh năm: 1989; thường trú tại: Tổ B, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (nay là phường B tỉnh Lâm Đồng) "vắng mặt";

10. Ông Tạ Minh T1, sinh năm: 1997; thường trú tại: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường B B, tỉnh Lâm Đồng) "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 29/7/2022 Công an xã B tiếp nhận tin báo do vợ chồng Hà Văn S cung cấp, về việc Trịnh Muôn P và 02 đối tượng không rõ lai lịch đến nhà dùng hung khí đánh S bị thương và đập phá tài sản. Sau đó, Công an xã gồm các đồng chí Nguyễn Thanh H6, Ngô Huy H7 đến nhà S, thì thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision đang dựng trước cổng, xe mô tô YAMAHA Exciter để trong sân, P đang ngồi ở bậc thềm trước hiên nhà Sỷ vẻ mặt lờ đờ, bị trầy xước nhẹ, chảy ít máu, ngoài ra không thấy có thương tích nào khác; S bị chảy máu từ trên đầu xuống vai, tại hiên nhà có một số vết máu dạng nhỏ giọt dưới nền; trong phòng khách có một Ti vi bị hư hỏng có dấu vết đập màn hình, bàn thờ ông địa bị lật đổ, một lục bình đổ ngã trên nền nhà. Ngoài sân có một cây quạt điện bị gãy rời. Ông H3 đã dùng điện thoại cá nhân của mình chụp ảnh ghi nhận hiện trường, yêu cầu P và những người có liên quan lên trụ sở làm việc. Trên đường về Công an xã B, P tự giao nộp cho ông H3 01 bình xít hơi cay hình trụ tròn, cao 15cm, đường kính 3,50cm nhãn hiệu PROSECURE, BODYGUARD PS007.

Tại Công an xã B, S trình bày: P và 02 người đi cùng (không rõ lai lịch) đến đòi tiền Sỷ vay của bà H4, S không đồng ý nên bị P dùng cây sắt đánh vào đầu và hai người đi cùng (một người gầy và một người mập) không rõ lai lịch dùng cây sắt, bình xịt hơi cay và tay chân đánh làm Sỷ bị thương vùng đầu, khi

S quay vào nhà (phòng khách) thì bị P ôm lại từ phía sau, S vùng vẫy thoát ra thì P và S té ngã trong phòng khách làm đổ lục bình gỗ, Ti vi và bàn thờ ông địa. Khi hai bên giàng co ra đến ngoài hiên thì S và P tiếp tục bị té ngã, hai người đi cùng kéo P ra, bà H (vợ của S) kéo Sỷ ra. Tại đây, người thanh niên mập dùng quạt điện đánh vào người S nên bà H chạy vào nhà gọi điện báo Công an, S chạy ra phía sau nhà lấy 01 dao tự chế và một côn nhị khúc chạy ra đánh lại nhưng không nhìn thấy P, nên đã cầm dao và côn đuổi đánh H5 và T1 nhưng hai người đã bỏ chạy thoát, S quay lại dắt xe mô tô Exciter vào sân. Lúc này, thấy P đang dắt xe V đi về nên S đã giữ P lại chờ Công an tới giải quyết. Sỷ và bà H yêu cầu xử lý P và 02 người đi cùng về hành vi gây thương tích cho S và làm hư hỏng tài sản. Đồng thời giao nộp 01 thanh kim loại màu trắng hình trụ dài 45.5cm, đường kính 1,6cm; 01 tivi hiệu Sony, Model No.KDL43W800G, Ser.No.556008, màu đen, màn hình 43inch bị bể, 01 quạt đứng hiệu Senko bị hư hỏng, 01 xe mô tô biển số 72G1-306.32 và 01 xe mô tô biển số 60B5-612.23.

Trịnh Muôn P viết tường trình: Khoảng 16 giờ ngày 29/7/2022 S có hẹn P đến nhà để S trả tiền cho bà H4, nhưng khi P đến thì giữa P và S xảy ra cự cãi và S dùng tay không đánh vào mặt P rồi hai dùng tay không đánh vào mặt nhau và giằng co, kéo nhau. S dùng vật gì không rõ đánh vào đầu làm P bị choáng, sau đó P ra xe mô tô lấy dụng cụ sửa xe (là cây sắt) để phòng thân và chống đỡ. Lúc này, P tiếp tục bị S đánh trúng vào đầu nhưng không rõ bằng vật gì gây choáng váng và ngất xỉu, khi tỉnh lại thì thấy Công an xã đã có mặt ở nhà S và đưa P lên trụ sở làm việc.

Sau đó, P kêu choáng vùng đầu và mệt nên Công an xã B đã tạm dừng làm việc cho gia đình đưa P đi khám tại Phòng khám K sau đó chuyển đến Bệnh viện B2 để thăm khám thì P dần bị hôn mê và tử vong vào khoảng 10 giờ ngày 01/8/2022; đến 10 giờ 40 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp nhận từ Công an xã B hồ sơ tin báo và vật chứng gồm: 01 thanh kim loại màu trắng hình trụ dài 45.5cm, đường kính 1,6cm; 01 tivi hiệu Sony, Model No.KDL43W800G, Ser.No.556008, màu đen, màn hình 43inch bị bể, 01 quạt đứng hiệu Semko bị hư hỏng, 01 xe mô tô biển số 72G1-306.32 và 01 xe mô tô biểm số 60B5-612.23.

Sau khi tiếp nhận tin báo từ Công an xã B và vụ việc Trịnh Muôn P tử vong không rõ nguyên nhân, Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh B giải phẫu tử thi P vào lúc 13 giờ ngày 01/8/2022 để xác định nguyên nhân chết.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 360/KL-KTHS-PY ngày 31/8/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Vết bầm máu da kèm sưng nề vùng đỉnh sau trái, kích thước 12cm x 10cm. Sẹo mổ cũ vùng trán-đỉnh-thái dương trái dài 19cm. Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh sau-chẩm trái. Tụ máu trong cơ thái dương trái. Vùng sọ đỉnh-thái dương trái có 3 nẹp vít kim loại, kích thước mỗi vít 1cm x 0.4cm, cố định hai bản xương sọ trên đường mổ sọ não cũ

dài 10cm (vết mổ sọ não cũ lành tốt). Nứt sọ đỉnh sau-chẩm trái dài 4.5cm. Tụ máu ngoài màng cứng thùy thái dương-đỉnh-chẩm trái. Màng cứng não sung huyết, xuất huyết. Tụ máu dưới màng cứng toàn bộ bán cầu não trái dày đặc thùy thái dương-đỉnh trái. Não phù nặng. Dập não rải rác thùy đỉnh trái. Nguyên nhân chết do Chấn thương sọ não: Nứt sọ, tụ máu ngoài màng cứng não, tụ máu dưới màng cứng não, phù não, dập não. Vật tác động gây chấn thương là do *vật tày diện tiếp xúc rộng*, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ trái qua phải, từ sau ra trước.

Sau khi đối chiếu kết luận giám định với lời khai của S, bản tường trình của P, vật chứng tạm giữ trong vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự giải thích về vật tày diện tiếp xúc rộng trực tiếp tác động vào vùng đầu cơ thể nạn nhân gây nên thương tích như mô tả kết luận giám định (Công văn số 538/CSĐT ngày 25/8/2023). Công văn số 40/PC09 ngày 26/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B phúc đáp, giải thích như sau:

"*1. Vật tác động gây chấn thương là do vật tày, tạo ra vết thương có diện rộng trên cơ thể nạn nhân. Các vật như côn sắt nhị khúc, lọ gỗ lục bình hoặc nắm đấm tay không cũng có thể gây ra được thương tích như mô tả.*

2. Mặc dù các tổn thương sọ não cũ của nạn nhân đã liền hoàn toàn nhưng khả năng chịu lực của phần hộp sọ tại nơi tổn thương sẽ kém hơn so với lúc chưa tổn thương. Vì vậy khi có lực tác động vào vị trí tổn thương cũ đó thì có thể dễ gây ra tổn thương sọ não hơn."

- Đối với thương tích của Hà Văn S: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 314/TgT, ngày 17/8/2022 của Trung tâm P2 - Sở Y tế tỉnh B xác định: có 01 sẹo nhỏ vùng đính sau, không rõ hình dạng hình học, bờ không gọn, kích thước 1,8cm x 03cm; khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, lực tác động mạnh, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 01% (Một phần trăm).

- Đối với trị giá tài sản bị hư hỏng: Bản kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐG ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Hội Đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện X, xác định: 01 Ti vi nhãn hiệu SONY Bravia, màu đen, MODEL NO. KDL-43W800G, SERIAL NO. 5560081 bị hư hỏng trị giá 7.682.000 đồng; 01 Quạt điện (quạt đứng), nhãn hiệu SENKO, MODEL LS103 trị giá 244.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ án là **7.926.000** đồng (*bảy triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

Kết quả dựng lại hiện trường ghi nhận: Trong phòng khách của gia đình S có 01 Tivi bị bể màn hình, 01 lục bình gỗ cao 1m60 bị ngã, 01 bàn thờ ông Địa và Thần tài bị lập úp; ngoài sân có 01 cây quạt đứng bị bể, 01 cây sắt dài 50cm (theo Sỷ đây là cây sắt P đã dùng để đánh vào đầu S).

***Quá trình điều tra, nội dung vụ án được thể hiện**:*

Hà Văn S, sinh ngày 17/10/1985, thường trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) có nợ tiền của bà Lê Thị H4, sinh năm 1978, trú ấp T, xã B, huyện X (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) nhưng chưa trả. Khoảng 14 giờ ngày 29/7/2022, Trịnh Muôn P, sinh năm 1986, thường trú: Ấp B, xã B, huyện X (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) đến nhà bà H4 chơi. Lúc này, bà H4 gọi điện cho bà Trần Thị S1, sinh năm 1983, HKTT: Ấp N, xã X, huyện X (nay là xã X, Thành phố Hồ Chí Minh) (bà S1 là bạn gái của S và thường nói chuyện điện thoại với bà H4 về tình cảm của S với hai người nên hai người biết nhau), bà H4 nhắn bà S1 nhắc S trả tiền cho bà H4, nhưng bà S1 trả lời không liên quan rồi cúp máy. Một lúc sau, P lấy số điện thoại của bà S1 từ bà H4, P gọi cho bà S1 nói *"Sỷ trả tiền cho bà H4 gấp, nếu không gặp đâu tao đập đó*", rồi cúp máy, P chơi tại nhà bà H4 đến khoảng 15 giờ thì về.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Minh H5, sinh năm 1989, trú: phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Phường B, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển xe mô tô biển số 60B5-612.23 nhãn hiệu Exciter chở Tạ Minh T1, sinh năm 1997, cư trú 2 P, tổ E, phường L, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đến nhà P, thấy P trong tình trạng đã uống rượu đang dắt xe mô tô Vision biển số 72G1-360.32 ra đi nên đã chạy xe theo P. Khi P đến nhà S, thì S đang ngồi trước phòng khách, P để xe ngoài cổng đi vào, H5 chở T1 đến trước cổng nhà S thì dừng xe cho T1 xuống xe đi vào sân, H5 quay đầu xe dắt cách ngõ nhà Sỷ khoảng 04m đối diện cổng nhà ông Hoàng Trọng B ngồi trên xe chờ. P vào gặp S yêu cầu S phải trả tiền cho bà H4 nhưng S cho rằng không nợ P nên nói "*Tao không nợ tiền của ai hết và không nợ tiền của tụi mày, tụi mày ra khỏi nhà*" thì bị P cầm cây sắt đánh một cái trúng vào phía sau đỉnh đầu gây chảy máu. Tiếp đó P nhào đến ôm Sỷ từ phía sau, S vùng vằng để thoát ra và quay người dùng tay đấm 01 trúng vào mặt của P, P chuyển tay xiết cổ S. Trong lúc giằng co vật lộn thì S và P ngã xuống nền nhà, làm đổ lục bình gỗ, T2 và bàn thờ ông Địa, P vẫn ôm chặt nên S dùng cùi trỏ đánh nhiều cái về phía sau trúng vào người của P nhưng không rõ trúng vào vị trí nào. Lúc này, bà H là vợ của S chạy lên can ngăn nên không đánh nhau nữa mà dùng tay chân xô đẩy nhau từ phòng khách ra đến hiên nhà. Tại vị trí này, S và P lại bị ngã gần khu vực cửa ra vào, người đi cùng đỡ P, bà H đỡ S dậy, nhưng P và S vẫn tiếp tục xô xát với nhau, bà H vợ của S chạy vào nhà gọi điện báo ông H3 là Công an viên ấp T4 thuộc Công an xã B, S đã chạy theo lối bên hông nhà xuống phía sau lấy một dao tự chế dài khoảng 0,5m bản rộng khoảng 03cm và một côn nhị khúc chạy lên để đánh lại nhưng không nhìn thấy P, nên cầm dao và côn đuổi đánh hai người thanh niên đi cùng, hai người này đã bỏ chạy bộ để lại xe mô tô biển số 60B5-612.23 nhãn hiệu Exciter. Không đuổi

đánh được, S quay lại dắt xe Exciter vào sân và giữ P lại cùng xe mô tô biển số 72G1-360.32 chờ Công an xã đến giải quyết vụ việc.

Khoảng 05 phút sau, ông Nguyễn Thanh H3 và lực lượng Công an ấp tới, dùng điện thoại cá nhân của mình chụp ảnh ghi nhận hiện trường và yêu cầu P và những người có liên quan lên trụ sở Công an xã B làm việc.

Vật chứng tạm giữ và giải quyết trong vụ án:

+ 01 (một) Tivi nhãn hiệu SONY Bravia, màu đen, MODEL NO. KDL-43W800G, SERIAL NO. 5560081 bị nứt, bể, hư hỏng phần màn hình; 01 (một) quạt điện (loại quạt đứng), nhãn hiệu SENKO, MODEL LS103 bị gãy rời phần thân và cánh quạt là tài sản của gia đình S. Sau khi tạm giữ, Cơ quan điều tra đã mô tả tình trạng trong biên bản và yêu cầu định giá. Xét không phải là vật chứng gây ra thương tích cho P nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình S.

+ 01 (một) xe mô tô VISION mang biển số 72G1-360.32 do Trịnh Muôn P làm phương tiện đến nhà bị can, có nguồn gốc là của anh Lê Đăng Đ2, sinh năm 1980, HKTT: Ấp A, xã B, huyện X (nay là xã X, Thành phố Hồ Chí Minh) bàn lại cho anh Huỳnh Tấn Đ1, HKTT: A, L, Phường T, TP V (nay là Phường R, Thành phố Hồ Chí Minh); anh Đ1 bán cho Trịnh Muôn P, hiện nay P đã chết, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho gia đình P thông qua người đại diện theo quy uyền là bà Trần Thị H1, sinh năm 1982, HKTT: 191/5 P, phường G, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ 01 (một) xe mô tô mang biển số 60B5-612.23, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe hai bánh, số loại EXCITER, màu sơn trắng đỏ, số máy G3D4E227204, số khung RLCUG0610GY214299 do H5 dùng chở T1 đi theo P đến nhà Sỷ như đã nêu trên. Xe có nguồn gốc của anh Phạm Ngọc C1 cho Hoàng mượn làm phương tiện đi lại, anh C1 không biết ngày 29/7/2022 H5 đã sử dụng xe liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra xác định xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh C1 nên đã trả lại cho anh C1.

+ Tiếp tục tạm giữ để giải quyết khi xét xử gồm: 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình trụ tròn dài 45,50cm, đường kính thân 1,60cm, một đầu có gắn một cục kim loại màu đen; 01 (một) bình xịt hơi cay màu đỏ hình trụ tròn, kích thước cao 15cm, đường kính 3,50cm, nhãn hiệu PROSECURE, BODYGUARD PS007.

+ Vật chứng là chứng cứ điện tử, hình ảnh được đưa vào hồ sơ vụ án để xem xét đánh giá khi xét xử gồm: Ảnh hiện trường ban đầu do anh Nguyễn Thanh H3 Công an viên ấp T, xã B chụp; bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra do Cơ quan CSĐT Công an huyện chụp; 01 USB màu xanh nhãn hiệu Kingston, có dùng chữ DT101G2 lưu trữ 01 clip dài 01 phút 33 giây (clip trước ngõ nhà ông Hoàng T3 Ba); 01 USB màu xanh nhãn hiệu Kingston, có dùng chữ DT101G2 lưu trữ 02 clip dài 18 giây và 14 giây (clip đầu đường hẻm từ đường ven biển vào nhà S).

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSKV14 ngày 22/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Hà Văn S về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố nhà nước phát biểu quan điểm về vụ án, kết luận hành vi phạm tội của Hà Văn S đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 135; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt Hà Văn S, mức án từ 16 tháng đến 24 tháng.

Bị cáo Hà Văn S thừa nhận Cáo trạng truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình S hiện nay rất khó khăn; Sỷ đang phải nuôi 03 con nhỏ, không có việc làm ổn định.

Bà Lê Thị Phương L2 là vợ của Trịnh Muôn P đồng ý để bà Trần Thị H1 yêu cầu S bồi thường trách nhiệm dân sự. Bà L2 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho S và nếu có thể cho S được hưởng án treo.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là bà Trần Thị H1 yêu cầu Hà Văn S phải bồi thường cho mẹ, vợ và các con của P số tiền 700.000.000đồng. Gồm tiền cấp cứu, tiền mai táng và tiền tổn thất tinh thần là 270.000.000đồng. Sỷ đã bồi thường cho gia đình bị hại Trịnh Muôn P các khoản tiền này là 270.000.000đồng.

Bà Trần Thị H1 yêu cầu S phải bồi thường thêm số tiền cấp dưỡng nuôi 04 người con chưa thành niên của P là các cháu: Cháu Trịnh Nữ Phương L3 (con ruột), sinh ngày 21 tháng 02 năm: 2009; cháu Trịnh Nguyễn Linh Đ (con ruột), sinh ngày 25 tháng 7 năm 2013; cháu Trịnh Lê Bảo N (con ruột), sinh ngày 04 tháng 7 năm 2017; cháu Trịnh Lê Minh C, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2018 với tổng số tiền là 430.000.000đồng các lần cụ thể như sau:

Trước tết nguyên đán (trước ngày 17/02/2026) Hà Văn S phải bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Trước khi đi thi hành án, Hà Văn S phải bồi thường số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng).

Sau khi Hà Văn S chấp hành án xong thì Hà Văn S phải bồi thường số tiền còn lại là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng) cho các con của P. Bà H1 cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho S.

Hà Văn S đồng ý bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi các con của P theo yêu cầu của bà H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo pháp luật và đại diện theo ủy quyền của bị hại không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới, không yêu cầu Tòa triệu tập thêm người làm chứng, người liên quan, đồng ý với kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh P2.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSKV14 ngày 22/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Hà Văn S về tội "cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự và tại phiên tòa Kiểm sát viên kết luận hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

[3] Tại phiên toà Hà Văn S thừa nhận: Chiều ngày 29/7/2022, ông Trịnh Muôn P sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô biển số biển số 72G1-360.32 mang theo 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 45,50cm, đường kính thân 1,60cm, một đầu có gắn một cục kim loại màu đen; 01 (một) bình xịt hơi cay màu đỏ hình trụ tròn, kích thước cao 15cm, đường kính 3,50cm, nhãn hiệu PROSECURE, BODYGUARD PS007 đến nhà của Hà Văn S, địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) để hành hung đòi nợ cho bà Lê Thị H4. Đi cùng P còn có 02 người là Nguyễn Minh H5, sinh năm 1989, địa chỉ: Phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phường B, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển xe mô tô biển số 60B5-612.23 nhãn hiệu Exciter chở Tạ Minh T1, sinh năm 1997, cư trú tại: 2 P, tổ E, phường L, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi S không đồng ý trả nợ thì bị P dùng cây sắt đánh vào đỉnh đầu gây thương tích 01% sức khỏe, rồi P tiếp tục ôm giữ S từ phía sau, S dùng nắm tay, cùi trỏ đánh về phía sau trúng vào người và mặt của P mục đích để thoát ra không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của P, nhưng hai người bị ngã ôm vật nhau trong phòng khách làm đổ lục bình gỗ, T2 và bàn thờ ông Địa. Khi được can ngăn, P và S vẫn tiếp tục giằng co từ phòng khách ra đến trước hiên nhà thì tiếp tục bị ngã lần thứ 2. Tại đây, hai người vẫn tiếp tục xô xát nên bà H đã gọi điện báo Công an, S chạy ra phía sau nhà lấy 01 dao và 01 côn đổi đánh T1 và H5 nhưng không đánh được nên quay lại dắt xe mô tô của H5 vào sân và giữ P lại chờ Công an đến giải quyết. Khoảng 05 phút sau thì ông Nguyễn Thanh H3 là Công an viên thuộc Công an xã B tới dùng điện thoại cá nhân chụp

ảnh ghi nhận hiện trường và yêu cầu P và S về trụ sở Công an xã làm việc. T1 và Hoàng bỏ trốn, không làm việc được.

Tại Công an xã B, Trịnh Muôn P đang viết bản tường trình thì bị choáng nên được đưa đi khám tại Trạm xá xã B và ngay sau đó được nhân viên y tế yêu cầu gia đình đưa P đi cấp cứu tại Bệnh viện B2 nhưng đến khoảng 10 giờ ngày 01/8/2022 thì tử vong tại bệnh viện.

Căn cứ kết luận giám định và công văn giải thích của Phòng K1 Công an tỉnh B thì nguyên nhân chết của P do chấn thương sọ não trên nền vết thương cũ và xác định được vết thương do vật tầy tiếp xúc rộng tác động trực tiếp vào vết thương nhưng không khẳng định được chính xác là một trong các vật: Côn gỗ, lục bình gỗ hay nắm đấm tay không gây ra.

[4] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; Các bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh P2 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, giữ nguyên Cáo trạng truy tố Hà Văn S là có căn cứ cần chấp nhận toàn bộ.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận Hà Văn S phạm tội về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự.

[5] Hà Văn S là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng S đã tỏ ra liều lĩnh, coi thường sức khoẻ của người khác, coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên S đã dấn thân vào con đường phạm tội; hành vi của S sử dụng 01 cây gậy gây thương tích cho ông Trịnh Muôn P với tỷ lệ tổn thương cơ thể và bị tử vong. Hành vi của S không chỉ xâm phạm đến sức khoẻ của ông P mà còn gây nhiều bất bình trong dư luận và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải trừng trị Sỷ thật nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo Sỷ trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của S, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với S để quyết định cho S một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hà Văn S đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 270.000.000 đồng; tuy số tiền S đã bồi thường cho gia đình bị hại chưa được ½ số tiền phải bồi thường nhưng toàn bộ các khoản tiền chi phí cấp cứu, điều trị, tiền mai táng và tiền tổn thất tinh thần đã được Sỷ bồi thường xong. Số tiền còn tiếp tục phải bồi thường là tiền cấp dưỡng nuôi các con chưa thành niên của P nên phải căn cứ điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho S.

Người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho S. Vì vậy, căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho S.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Phương L2 là vợ của Trịnh Muôn P đồng ý để bà Trần Thị H1 yêu cầu S bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là bà Trần Thị H1 yêu cầu Hà Văn S phải bồi thường cho mẹ, vợ và các con của P số tiền 700.000.000đồng. Gồm tiền cấp cứu, tiền mai táng và tiền tổn thất tinh thần là 270.000.000đồng. Sỷ đã bồi thường cho gia đình bị hại Trịnh Muôn P các khoản tiền này là 270.000.000đồng.

Bà Trần Thị H1 yêu cầu S phải bồi thường thêm số tiền cấp dưỡng nuôi 04 người con chưa thành niên của P là các cháu: Cháu Trịnh Nữ Phương L3 (con ruột); sinh ngày 21 tháng 02 năm: 2009; cháu Trịnh Nguyễn Linh Đ (con ruột); sinh ngày 25 tháng 7 năm 2013; cháu Trịnh Lê Bảo N (con ruột); sinh ngày 04 tháng 7 năm 2017; cháu Trịnh Lê Minh C, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2018 với tổng số tiền là 430.000.000đồng các lần cụ thể như sau:

Trước tết nguyên đán (trước ngày 17/02/2026) Hà Văn S phải bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Trước khi đi thi hành án, Hà Văn S phải bồi thường số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng).

Sau khi Hà Văn S chấp hành án xong thì Hà Văn S phải bồi thường số tiền còn lại là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng) cho các con của P. Bà H1 cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho S.

Hà Văn S đồng ý bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi các con của P theo yêu cầu của bà H1.

Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Hà Văn S với Người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại.

[8] Xử lý vật chứng:

+ 01 (một) Tivi nhãn hiệu SONY Bravia, màu đen, MODEL NO. KDL-43W800G, SERIAL NO. 5560081 bị nứt, bể, hư hỏng phần màn hình; 01 (một) quạt điện (loại quạt đứng), nhãn hiệu SENKO, MODEL LS103 bị gãy rời phần thân và cánh quạt là tài sản của gia đình S. Sau khi tạm giữ, Cơ quan điều tra đã mô tả tình trạng trong biên bản và yêu cầu định giá. Xét không phải là vật chứng gây ra thương tích cho P nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình S (đã xử lý xong).

+ 01 (một) xe mô tô VISION mang biển số 72G1-360.32 là của anh Lê Đăng Đ2, sinh năm 1980, HKTT: Ấp A, xã B, huyện X (nay là xã X, Thành phố

Hồ Chí Minh) bán lại cho anh Huỳnh Tấn Đ1, HKTT: A, L, Phường T, TP V (nay là Phường R, Thành phố Hồ Chí Minh); anh Đ1 bán cho Trịnh Muôn P nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho gia đình P - Người đại diện theo ủy quyền là bà Trần Thị H1 (đã xử lý xong);

+ 01 (một) xe mô tô mang biển số 60B5-612.23, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe hai bánh, số loại EXCITER, màu sơn trắng đỏ, số máy G3D4E227204, số khung RLCUG0610GY214299 do H5 dùng chở T1 đi theo P đến nhà S. Xe có nguồn gốc của anh Phạm Ngọc C1 cho Hoàng mượn nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C1 (đã xử lý xong).

+ 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình trụ tròn dài 45,50cm, đường kính thân 1,60cm, một đầu có gắn một cục kim loại màu đen; 01 (một) bình xịt hơi cay màu đỏ hình trụ tròn, kích thước cao 15cm, đường kính 3,50cm, nhãn hiệu PROSECURE, BODYGUARD PS007 là của Trịnh Muôn P nhưng gia đình P không yêu cầu nhận lại; những vật chứng này không có giá trị sử dụng thì căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

+ Vật chứng là chứng cứ điện tử, hình ảnh được đưa vào hồ sơ vụ án để xem xét đánh giá khi xét xử gồm: Ảnh hiện trường ban đầu do anh Nguyễn Thanh H3 Công an viên ấp T, xã B chụp; bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra do Cơ quan CSĐT Công an huyện chụp; 01 USB màu xanh nhãn hiệu Kingston, có dùng chữ DT101G2 lưu trữ 01 clip dài 01 phút 33 giây (clip trước ngõ nhà ông Hoàng Trọng B); 01 USB màu xanh nhãn hiệu Kingston, có dùng chữ DT101G2 lưu trữ 02 clip dài 18 giây và 14 giây (clip đầu đường hẻm từ đường ven biển vào nhà S) là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội được chuyển theo hồ sơ vụ án thì tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Hà Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 21.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Hà Văn S** 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh". Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hà Văn S với Người đại diện theo pháp luật và Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, cụ thể là: Hà Văn S phải bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi 04 người con chưa thành niên của Trịnh Muôn P là các cháu: Cháu Trịnh Nữ Phương L3, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2009; cháu Trịnh Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 25 tháng 7 năm 2013; cháu Trịnh Lê Bảo N, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2017; cháu Trịnh Lê

Minh C, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2018 với tổng số tiền là 430.000.000đồng trong các khoảng thời gian cụ thể:

Trước tết nguyên đán (trước ngày 17/02/2026) Hà Văn S phải bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Trước khi đi thi hành án Hà Văn S phải bồi thường số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng).

Sau khi chấp hành án xong thì Hà Văn S phải bồi thường số tiền còn lại là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng) cho các con của P.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại màu trắng bạc, hình trụ tròn dài 45,50cm, đường kính thân 1,60cm, một đầu có gắn một cục kim loại màu đen; 01 (một) bình xịt hơi cay màu đỏ hình trụ tròn, kích thước cao 15cm, đường kính 3,50cm, nhãn hiệu PROSECURE, BODYGUARD PS007.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 38/BB-THADS(14) giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh ngày 05/11/2025)*

Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý các vật chứng trên.

Án phí: Hà Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 21.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/02/2026) bị cáo S, bà H1, bà L3 có quyền kháng cáo. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo, đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- PV06, PC10 - CATP. Hồ Chí Minh;
- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH;
- VKSND khu vực 14 - TP. Hồ Chí Minh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phân trại tạm giam Ngãi Giao;
- THADS TP. Hồ Chí Minh (Phòng THADS khu vực 14 - TP. Hồ Chí Minh);
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Dản